

Bài 28

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

I – MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS biết :

- Dựa vào bản đồ Việt Nam xác định và nêu được vị trí Đà Nẵng.
- Giải thích được vì sao Đà Nẵng vừa là thành phố cảng vừa là thành phố du lịch.

II – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bản đồ hành chính Việt Nam.
- Một số ảnh về thành phố Đà Nẵng.
- Lược đồ hình 1 bài 24.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

GV đề nghị HS quan sát lược đồ hình 1 của bài 24 và nêu tên thành phố ở phía nam của đèo Hải Vân rồi chuyển ý vào bài sau khi HS nêu được tên Đà Nẵng.

1. Đà Nẵng – thành phố cảng

** Hoạt động 1 : Làm việc theo nhóm nhỏ hoặc từng cặp*

Bước 1 :

– GV yêu cầu từng HS quan sát lược đồ và nêu được :

+ Đà Nẵng nằm ở phía nam đèo Hải Vân, bên sông Hàn và vịnh Đà Nẵng, bán đảo Sơn Trà.

+ Đà Nẵng có cảng biển Tiên Sa, cảng sông Hàn gần nhau.

– Một vài HS lên báo cáo kết quả làm việc cá nhân.

Bước 2 :

– HS nhận xét tàu đỗ ở cảng biển Tiên Sa (tàu lớn hiện đại).

Bước 3 :

– GV yêu cầu HS quan sát hình 1 của bài và nêu được các phương tiện giao thông đến Đà Nẵng :

+ Tàu biển, tàu sông (đến cảng sông Hàn, cảng biển Tiên Sa).

+ Ô tô (theo quốc lộ 1A đi qua thành phố).

+ Tàu hoả (có nhà ga xe lửa).

+ Máy bay (có sân bay).

GV khái quát : Đà Nẵng là đầu mối giao thông lớn ở duyên hải miền Trung vì thành phố là nơi đến và nơi xuất phát (đầu mối giao thông) của nhiều tuyến đường giao thông : đường sắt, đường bộ, đường thuỷ, đường hàng không.

2. Đà Nẵng – trung tâm công nghiệp

** Hoạt động 2 : HS làm việc theo nhóm hoặc từng cặp*

Bước 1 :

GV cho nhóm HS dựa vào bảng kê tên các mặt hàng chuyên chở bằng đường biển ở Đà Nẵng để trả lời câu hỏi trong SGK. HS cần đọc được đúng tên các mặt hàng từ nơi khác được đưa đến Đà Nẵng và hàng do Đà Nẵng làm ra được chở đi các địa phương trong cả nước hoặc xuất khẩu ra nước ngoài (cá, tôm đông lạnh).

Bước 2 :

GV yêu cầu HS liên hệ với những kiến thức ở bài 25 về hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng duyên hải miền Trung để nêu được lí do Đà Nẵng sản xuất được một số mặt hàng vừa cung cấp cho địa phương, vừa cung cấp được cho các tỉnh khác hoặc xuất khẩu.

Bước 3 :

GV nên nhận xét thêm, hàng từ nơi khác được đưa đến Đà Nẵng, chủ yếu là sản phẩm của ngành công nghiệp và hàng do Đà Nẵng làm ra được chở đi các địa phương trong cả nước hoặc xuất khẩu ra nước ngoài, chủ yếu là nguyên, vật liệu cho các ngành khác như xây dựng (đá), chế biến thủy, hải sản (cá, tôm đông lạnh). GV có thể nói thêm, nếu hàng đã chế biến khi bán sẽ có giá trị cao hơn.

3. Đà Nẵng – địa điểm du lịch

** Hoạt động 3 : HS làm việc cá nhân hoặc theo từng cặp*

Bước 1 :

GV yêu cầu HS tìm trên hình 1 và cho biết những địa điểm nào của Đà Nẵng có thể thu hút khách du lịch, những địa điểm đó thường nằm ở đâu ? HS cần đọc được tên các bãi tắm, chùa và nêu vị trí ở ven biển.

Bước 2 :

GV cho HS đọc đoạn văn trong SGK để bổ sung thêm một số địa điểm du lịch khác như Ngũ Hành Sơn, Bảo tàng Chăm. GV có thể đề nghị HS kể thêm những địa điểm khác mà HS có thể biết.

Bước 3 :

GV đề nghị HS tìm lí do Đà Nẵng thu hút khách du lịch. HS cần nêu được do Đà Nẵng nằm trên bờ biển có cảnh đẹp, có nhiều bãi tắm thuận lợi cho du khách nghỉ ngơi. GV nên bổ sung do Đà Nẵng là đầu mối giao thông thuận tiện cho việc đi lại của du khách, có Bảo tàng Chăm, nơi du khách có thể đến tham quan, tìm hiểu về đời sống văn hoá của người Chăm.

Tổng kết bài :

– GV cho HS lên chỉ vị trí thành phố Đà Nẵng trên bản đồ hành chính Việt Nam và nhắc lại vị trí này.

– GV yêu cầu HS giải thích lí do Đà Nẵng vừa là thành phố cảng, vừa trở thành thành phố du lịch, HS sẽ góp ý cho nhau về câu trả lời.